

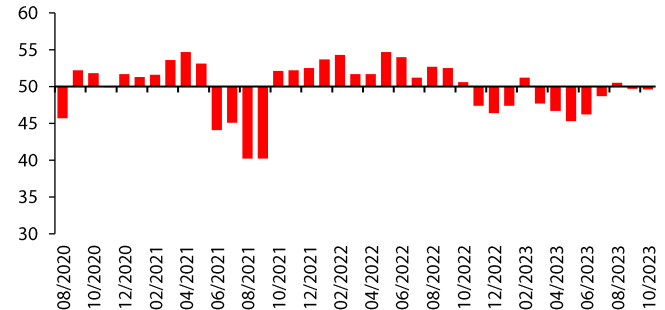


Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTPC Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 11, 2023** Dữ liệu tính đến 31/10/2023

**Kinh tế vĩ mô:**

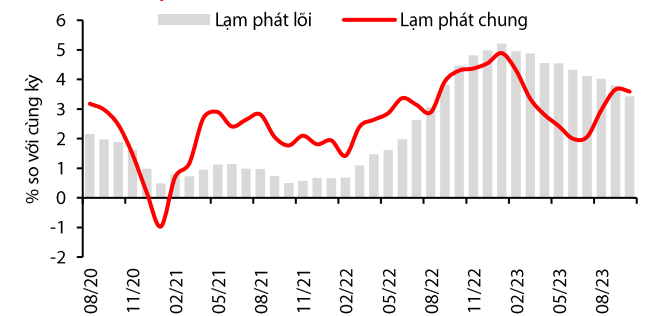
- Trong tháng 10, rủi ro toàn cầu gia tăng. Việc sử dụng đồng Nhân dân tệ trong tài chính thương mại đã tăng gấp ba lần trong ba năm qua và đang gia tăng. Đồng Nhân dân tệ hiện đã vượt qua đồng Euro trong thanh toán thương mại và sẽ tiếp tục vượt qua đồng Euro cho đến năm 2024. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Nhật Bản ở mức 0,88%, hiện không cách xa mức 1% của năm 2014 khi việc dòng vốn trở lại Nhật Bản trở thành hiện thực. Ngân hàng Nhật Bản vẫn đang ngăn việc thắt chặt chính sách tiền tệ, vì lợi ích của các doanh nghiệp định hướng xuất khẩu nhưng gây bất lợi cho sức mua của người tiêu dùng. Việc lợi suất trái phiếu 10 năm của Nhật Bản đang tăng lên nhưng đồng Yên lại mất giá so với USD và Euro kể từ đầu năm có thể do lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Mỹ cũng đang tăng lên. Ngoài ra, tỷ lệ nợ chính phủ của Mỹ trên GDP vẫn ở mức cao, giảm nhẹ từ 133% trong Q2/2020 xuống còn 120% trong Q2/2023. Vấn đề là thị trường đang tập trung vào chi phí trả nợ ngày càng tăng. Do đó, các khoản thanh toán lãi ròng hàng năm của Mỹ tính theo phần trăm doanh thu của chính phủ liên bang đã tăng từ 8,3% vào tháng 4/2022 lên 14,8% vào tháng 9/2023, mức cao nhất kể từ tháng 3/1998. Tính theo đồng đô la Mỹ, các khoản thanh toán lãi ròng của chính phủ liên bang đã tăng gần gấp đôi từ 345 tỷ USD trong năm tài chính 2020 lên mức kỷ lục 659 tỷ USD trong năm tài chính 2023 kết thúc vào tháng 9/2023. Cũng cần nhấn mạnh rằng tỷ lệ nợ của chính phủ Mỹ trên GDP vẫn cao hơn nhiều so với mức 107% trước Covid trong Q1 2020. Triển vọng kinh tế bị lu mờ bởi chiến tranh và lãi suất cao, còn nhiều rủi ro giảm giá cho thị trường chứng khoán. Giá dầu thô đã tăng kể từ tháng Bảy khi việc cắt giảm nguồn cung của OPEC được thực hiện và lại tăng thêm vào tháng 10 khi rủi ro xung đột ngày càng trầm trọng. Đồng nghĩa với lạm phát toàn cầu khó có thể giảm trong vài tháng tới.
- Nền kinh tế Việt Nam trong tháng đầu của quý cuối năm diễn biến chậm. Chỉ số sản xuất công nghiệp chỉ tăng 4,1% so với cùng kỳ, chỉ tăng 5,5% và thấp hơn đáng kể so với mức tăng 10,3% của tháng 9/2022. Tương tự, báo cáo PMI tháng 10 cho thấy sự bấp bênh về triển vọng phục hồi trong ngắn hạn, với chỉ số PMI tháng 10 ghi nhận ở mức 49,6 điểm, không thay đổi nhiều so với mức 49,7 điểm trong tháng 9. Trong kết quả của hoạt động thương mại, tăng trưởng tiếp tục cải thiện ở hai chiều xuất và nhập khẩu. Theo ước tính của TCTK, xuất khẩu trong tháng 10 đạt 32,3 tỷ \$, tăng 5,9% so với cùng kỳ và tăng 5,3% so với tháng trước nhờ sự phục hồi tiếp tục của xuất khẩu hàng điện tử (+8,3% so với cùng kỳ) trong khi các nhóm ngành xuất khẩu chủ lực khác như dệt may, thủy sản, giày dép vẫn ghi nhận mức tăng trưởng âm. Nhập khẩu trong tháng 10 ước đạt 29,3 tỷ \$, tăng 5,2% so với cùng kỳ và 2,9% so với tháng trước, đáng chú ý là nhập khẩu điện tử, máy tính và linh kiện tăng 26,4% so với cùng kỳ cho thấy triển vọng tích cực hơn về tăng trưởng xuất khẩu trong hai tháng còn lại của năm 2023. Đối với hoạt động bán lẻ hàng hoá và dịch vụ, mức tăng trưởng của doanh thu lĩnh vực đang giảm dần qua các tháng. Cụ thể, doanh thu lĩnh vực này trong tháng 10 chỉ tăng 7,0% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng bình quân 7,3% trong quý 3/2023. Liên quan đến việc điều hành của NHNN trên thị trường mở, tháng 10 vừa qua đã chứng kiến một đợt hút thanh khoản dư thừa trong hệ thống ngân hàng với quy mô đỉnh điểm là hơn 255 nghìn tỷ đồng. Hiện tại, dòng tiền chưa thực sự chảy về lại hệ thống khi NHNN vẫn duy trì số dư đối với tín phiếu NHNN ở mức 200 nghìn tỷ đồng. Điểm tích cực là lãi suất tín phiếu đã tăng lên 1,5%/năm và lãi suất cho vay qua đêm trên thị trường liên ngân hàng đã tăng lên khoảng 1,0%/năm trong các phiên giao dịch gần đây. Dù vậy, thách thức đối với việc kiểm soát đà mất giá của tiền đồng vẫn hiện hữu khi chênh lệch lãi suất USD-VND vẫn còn khá cao.

**Hình 1: PMI Việt Nam**



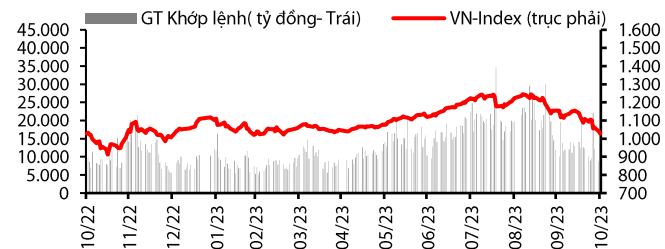
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

**Hình 2: CPI Việt Nam**



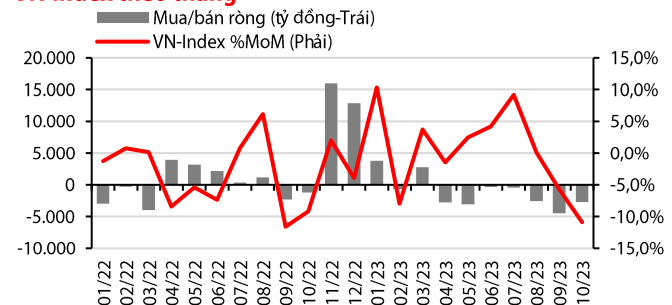
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

**Hình 3: Diễn biến VN-Index**



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

**Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng**



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

### Thị trường chứng khoán tháng Mười:

- Trong tháng 10, VN Index chứng kiến đợt điều chỉnh mạnh nhất kể từ đầu năm với mức giảm 10,9% MoM, đóng cửa ở mức 1.028, xóa sạch gần hết mức tăng kể từ khi thị trường bắt đầu hồi phục vào tháng Ba. Cụ thể, chỉ số VNDSMALL (-13,62%) bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong số các chỉ số phụ. Trong khi đó VN30 giảm -10,9% và VNMIID giảm 12,15%.
- Khối ngoại đã ghi nhận sự rút ròng tháng thứ bảy liên tiếp, với số tiền rút ròng trong tháng qua là 2.724 tỷ đồng và làm cho vị thế bán ròng tích lũy trong năm nay (YTD) của họ tiếp tục lún sâu hơn với mức -10.515 tỷ đồng. Ngành Hóa chất và Bất động sản đã là những ngành được khối ngoại mua ròng trong lúc thị trường điều chỉnh mạnh
- Nhóm nhà đầu tư tổ chức trong nước đảo chiều mua ròng khiếm tốn 260 tỷ đồng. Hành động này đã làm giảm vị thế bán ròng tích lũy từ đầu năm đến nay xuống mức 10.003 tỷ đồng.
- Trong số các nhóm ngành dựa trên GICS, tất cả các nhóm ngành đều chìm trong sắc đỏ. Chỉ có 3 ngành gồm Y tế (-2,23%), Tài chính (-8,54%), Tiện ích (-9,9%) ít bị ảnh hưởng hơn VN Index (-10,9%). Tiêu dùng không thiết yếu (-20,2%) là nhóm ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Trong đó, MWG (-28,3%) và PNJ (-7,6%) là những mã giảm mạnh nhất.

### HSG – Thời điểm khó khăn nhất đã đi qua

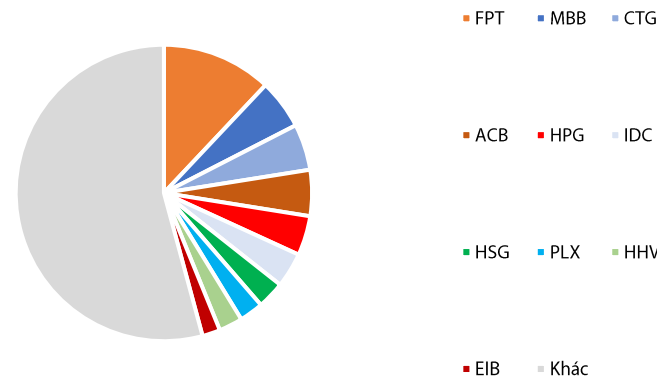
- Trong quý 4 của niên độ tài chính (NĐTC) 2023, HSG ghi nhận doanh thu 8.235 tỷ đồng (-28%YoY, -7%QoQ). Trong đó, sản lượng tiêu thụ là động lực hỗ trợ, đạt 390 nghìn tấn (+25%YoY, +4%QoQ), với sản lượng tiêu thụ tại thị trường nước ngoài (Bắc Mỹ, EU, Châu Á) tiếp tục đóng góp chính. Biên lợi nhuận gộp (GPM) quý 4 đã hồi phục về mức 13,2%; cùng với giảm chi phí SG&A về 627 tỷ đồng (-18%YoY, -25%QoQ), công ty ghi nhận LNST công ty mẹ quý 4 là 438 tỷ đồng.
- Cho NĐTC 2024, HSG đánh giá rằng: 1/ Thị trường thép tuy đã qua giai đoạn khó khăn nhất, nhưng 2024 thì chưa thể kì vọng sản lượng tăng trưởng mạnh; 2/ Sản lượng tiêu thụ cả năm có thể đạt 1,56 triệu tấn (+11,4%YoY, đóng góp bởi kênh nội địa và xuất khẩu), 3/ Tập trung vào hoàn thiện hệ thống Hoasen Home.

### Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/10/2023)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-14,81%	-10,26%	27,13%	10,17	1,14	10,50%	5,43%	0,00%	-23,89%	598,62%
Nguyên vật liệu	-12,76%	-13,67%	29,21%	32,72	1,22	3,45%	1,77%	0,00%	-76,78%	36,01%
Công nghiệp	-8,91%	-9,58%	10,96%	15,31	1,57	9,31%	4,05%	0,00%	-24,91%	-4,22%
Hàng Tiêu dùng	-11,18%	-12,25%	-3,60%	19,21	2,12	10,50%	5,10%	0,00%	-42,49%	-13,53%
Dược phẩm và Y tế	-4,43%	-7,03%	23,55%	12,56	1,58	12,26%	7,30%	0,00%	11,95%	-9,84%
Dịch vụ Tiêu dùng	-11,78%	-11,51%	15,49%	-48,94	3,12	-5,38%	-1,39%	0,00%	0,00%	-240,52%
Viễn thông	7,22%	-1,28%	30,13%	282,61	2,56	2,01%	1,08%	0,00%	-92,55%	-7,46%
Tiện ích Cộng đồng	-9,65%	-5,92%	10,00%	13,22	1,75	13,37%	7,36%	0,00%	-18,90%	-38,33%
Tài chính	-12,90%	-20,75%	2,36%	13,91	1,24	8,84%	2,95%	0,00%	-14,01%	-19,24%
Ngân hàng	-5,79%	-8,41%	17,76%	8,57	1,43	16,99%	1,48%	0,00%	-7,15%	-1,60%
Công nghệ Thông tin	-10,27%	-2,97%	25,40%	18,26	3,26	15,68%	7,56%	0,00%	-6,97%	17,58%

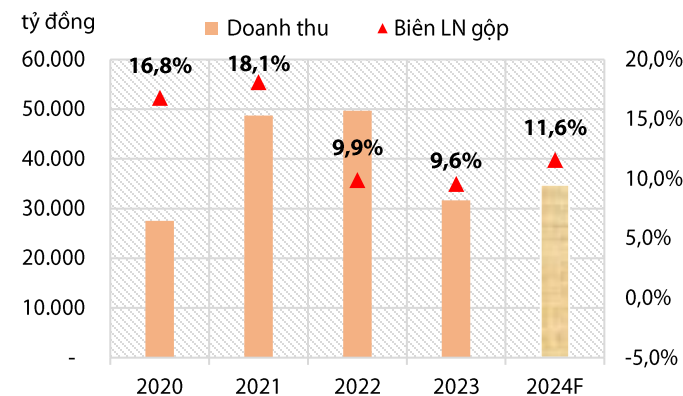
Nguồn: Fiiipro, CTCK Rồng Việt

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 10/2023



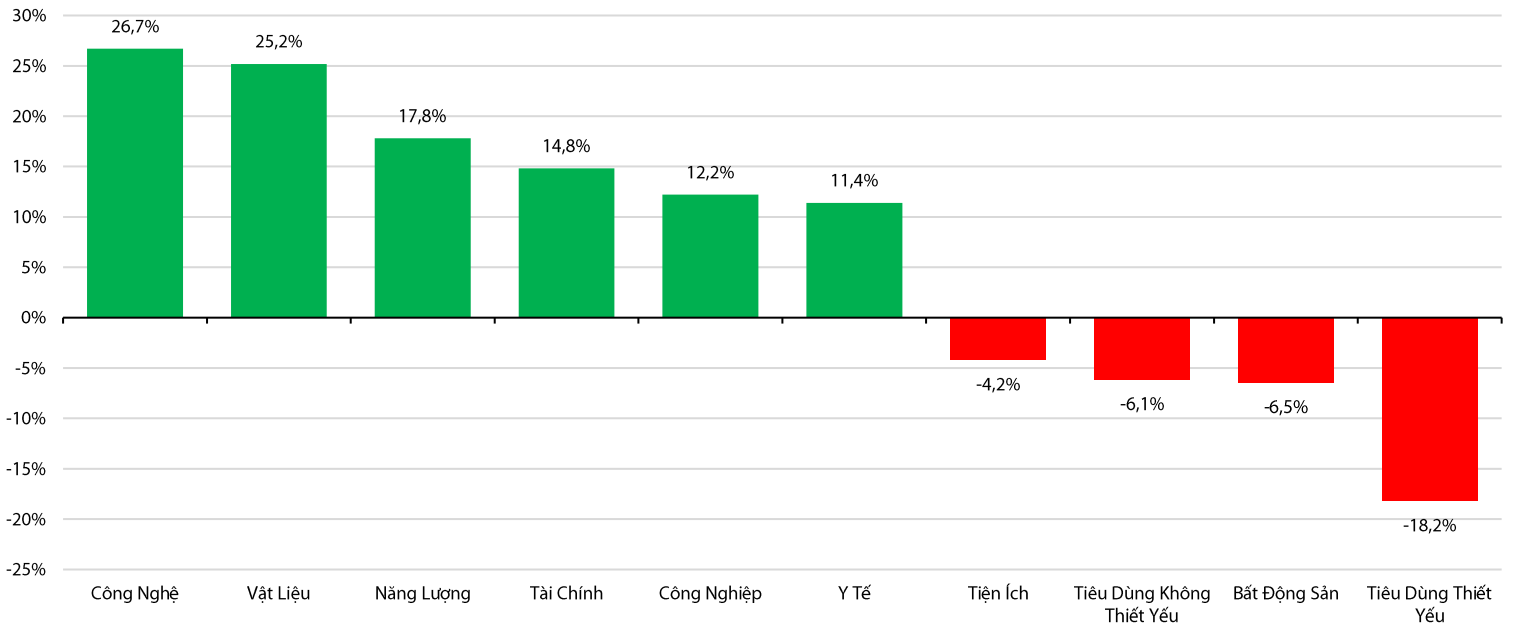
Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Doanh thu của HSG trong giai đoạn NĐTC 2020-2024

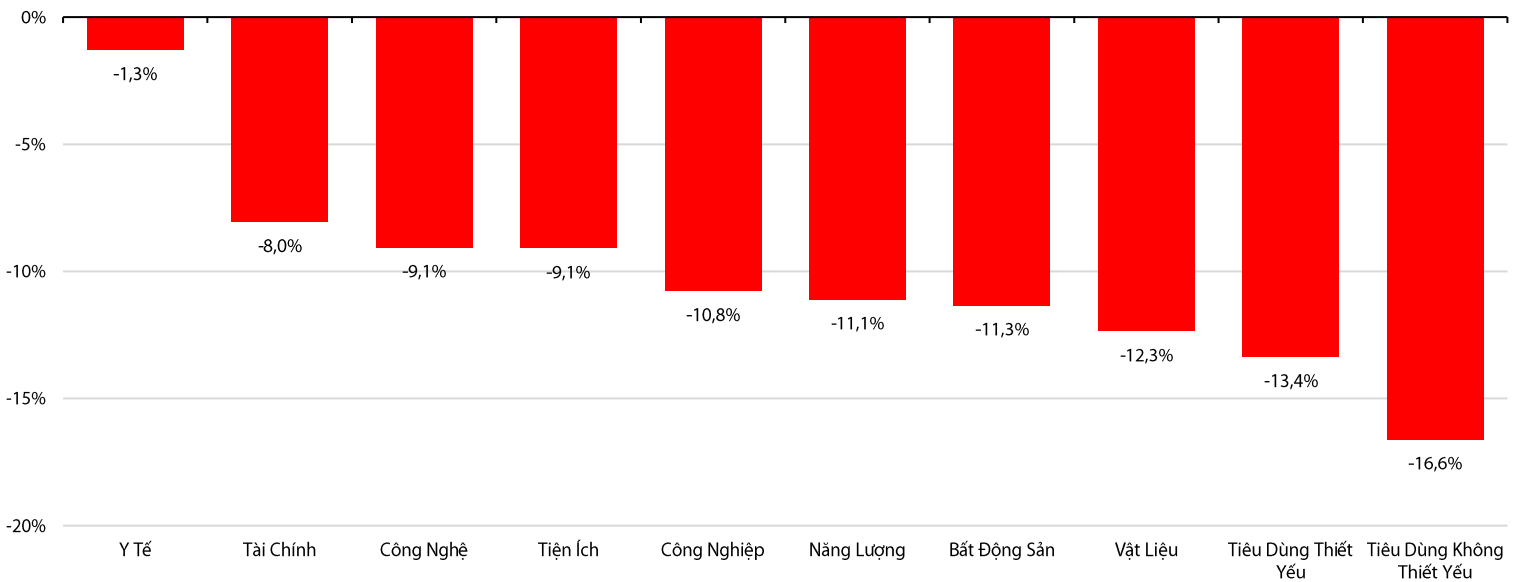


Nguồn: VCB, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – năm 2023



Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 10/2023



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

**Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam ("Quỹ ENF")**

**Mục tiêu**

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng,

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan,

**Nhận định**

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/10/2023. Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-8,7%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -13,9%) trong cùng thời kì, Năm 2022. Quỹ ENF giảm -14,69%, nhẹ hơn mức giảm của thị trường chung (-32,8%). Sau 10T2023, quỹ ENF tăng 4,56%, trong khi VN-Index chỉ tăng 2,1%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm các doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực công nghệ, bán lẻ, công nghiệp và tiêu dùng, quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt và tăng trưởng ổn định.

**Đặc điểm chính**

<b>Ngày thành lập</b>	25/03/2014	<b>Thông báo kết quả</b>	Thứ 2 & Thứ 5 (T+1)
<b>Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ</b>	192,5 tỷ đồng	<b>Thời gian thanh toán cho NĐT</b>	Ngày T+3
<b>Tần suất giao dịch</b>	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (ngày T)	<b>Mức đầu tư tối thiểu</b>	1,000,000 đồng
<b>Thời điểm đóng sổ lệnh</b>	Trước 10,30 sáng thứ 3 & thứ 5 (T-1)	<b>Ngân hàng giám sát</b>	Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN

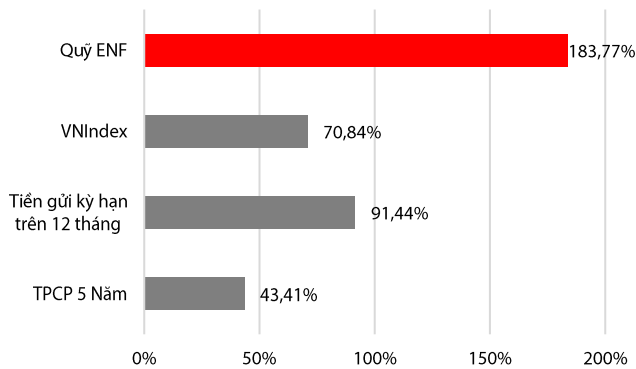
Nguồn: EIFMC

**Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) (\*\*)**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng (*)
<b>Lợi nhuận tích lũy</b>	183,77%	70,84%	43,41%	91,44%
<b>Lợi nhuận hàng năm</b>	11,47%	5,73%	3,82%	6,99%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

**Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác (\*\*)**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

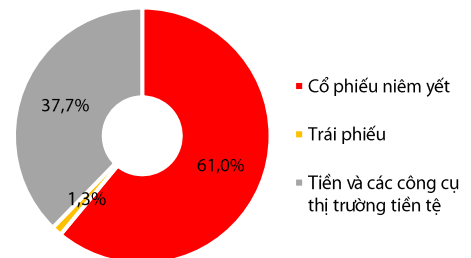
**Các khoản phí**

<b>Phí phát hành</b>	Không quá 3% (do ĐLPP ấn định)
<b>Phí quản lý thường niên</b>	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
<b>Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng &amp; chi phí khác</b>	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC



**Phân bổ tài sản**



Nguồn: EIFMC

(\* Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần, Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB,

(\*\*) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC, Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ,

## Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

### 6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác, 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...),

### Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
2022	-23,77%	-17,58%	-13,29%	-8,93%	-1,99%	4,82%	3,73%	5,74%	0,86%	-32,78%
10M2023	4,74%	8,47%	11,02%	13,60%	17,60%	5,78%	4,07%	7,68%	3,92%	3,28%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rong Viet

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV, Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng, Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink 10 tháng năm 2023 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rong Viet và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính, Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai, Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin,
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rong Viet tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm,

### Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2018 đến 2022, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 23,71% đến 31,3%, trong đó Quỹ PRUlink Cân Bằng có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,3%, quỹ PRUlink Bền Vững có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,16%,
- Quỹ trái phiếu Việt Nam PRUlink ghi nhận kết quả tốt nhất sau 10T2023 với 17,6%, tiếp theo là Quỹ PRUlink bền vững (13,6%), Quỹ PRUlink cân bằng (11,02%), PRUlink Tăng Trưởng (8,47%) và PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (4,74%). Tất cả đều có hiệu suất cao hơn hiệu suất thị trường chứng khoán Việt Nam (VN-Index, 3,28%) trong cùng kỳ.

## ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

### Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng

#### Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

### Công ty Cổ phần Chứng khoán

#### VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

#### Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

### Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

#### Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

### Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

#### TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

### Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

#### Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

## GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rổng Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC), Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó, Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước, Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi,

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý, Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC, Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin,

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam, Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ, Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ, Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ, Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan, Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư, Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC, Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào,

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này, EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc, EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh,